| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH CHÁNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 281/2023/HS-ST
Ngày 05-12-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Thường Đông.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Nguyện.

Ông Võ Thanh Nhàn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đào Văn Long – Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 283/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 296/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 09/01/2020, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện trong thời gian 24 tháng, chấp hành xong vào ngày 28/9/2021;

Nhân thân;

- Ngày 23/5/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện trong thời gian 22 tháng, chấp hành xong vào ngày 05/02/2019.

- Ngày 29/8/2000, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 2234/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09/6/2001 (Khi thực hành vi phạm tội Th dưới 16 tuổi, đã xóa án tích).

- Ngày 22/6/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm 08 tháng tù giam về tội "Cướp tài sản" và "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 148/2009/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/10/2011, nộp tiền án phí hình sự vào ngày 19/9/2012 và nộp tiền bồi thường dân sự vào ngày 07/3/2012 (đã xóa án tích).

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

* *Người tham gia tố tụng khác*:

1. Bị hại: Ông Phan Long T1, sinh năm 1979 – *(Vắng mặt)*

Nơi cư trú: 133C/5, Tổ N, ấp B, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Văn Bé B, sinh năm 1980 – *(Vắng mặt)*

Nơi cư trú: 327/4 đường K, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/3/2023, ông Phan Long T1 điều khiển xe mô tô chở theo loa kẹo kéo phía sau, đi từ chợ Bình Điền về nhà tại Tổ 5, Ấp 3, xã An P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến đầu đường Ấp 2 giao với đường Nguyễn Văn Linh, thuộc Tổ 1, ấp 3, xã A thì có người điện thoại nên ông T1 dùng xe lại để nghe. Lúc này, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô hiệu FLYER biển số 59N1-458.83 đi đến thấy ông T1 đang cầm chiếc điện thoại trên tay phải nên nảy sinh ý định cướp giật. T liền điều khiển xe vòng lại chạy áp sát vào bên phải xe của ông T1 và dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy A23 màu xanh của ông T1 đang cầm trên tay, rồi chạy xe về đường ấp 2, xã A để tẩu thoát. Khi về đến phòng trọ số 1, thuộc nhà trọ địa chỉ 413A1/17, ấp 1, xã A, T kiểm tra điện thoại thấy không cài mật khẩu nên thay sim điện thoại số 0939 834164 của ông T1 bằng sim điện thoại số 0777487422 của T và cài mật khẩu điện thoại, đồng thời cất sim điện thoại của ông T1 trong người.

Sau khi bị giật chiếc điện thoại di động, ông T1 đi đến Công an xã A để trình báo sự việc. Do điện thoại có cài đặt định vị nên ông T1 cùng Tổ công tác Công an xã A truy xét theo vị trí định vị đến phòng trọ số 1, thuộc nhà trọ địa chỉ 413A1/17, ấp 1, xã A. Tại đây, ông T1 thấy T đang cầm chiếc điện thoại giống với chiếc điện thoại của mình. Sau khi kiểm tra, ông T1 xác định chiếc điện thoại này là của ông T1 nhưng đã bị cài mật khẩu và đổi sim. Công an xã A đưa T về trụ sở làm việc. Qua làm việc, T thừa nhận có hành vi cướp giật chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 của ông T1. Sau đó, Cơ quan Công an lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Kết luận định giá tài sản số: 1473/KL-HĐĐGTS ngày 25/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, có giá trị là 3.992.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 và 01 sim Mobifone số 0939834164 là tài sản của ông T1, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T1.

- 01 sim Mobifone số 0777487422 (thu giữ của T).

- 01 quần jean dài, màu xanh; 01 áo thun màu xanh; 01 áo sơ mi carô; 01 nón kết màu đen (thu giữ của T, T mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản).

- 01 xe mô tô hiệu FLYER biển số 59 N1- 45883, số khung: L08Y-1027405, số máy: FMHY-0154859 (thu giữ của T). Qua làm việc T khai nhận: T mua chiếc xe này của người bạn không rõ lai lịch, khi mua xe, người bán xe không có cung cấp giấy chứng nhận chủ quyền sở hữu xe cho T. Qua xác minh xe mô tô này do ông Trương Văn Bé B làm chủ. Vào năm 2020, ông Ba bán chiếc xe này cho người khác sử dụng nên không có yêu cầu đối với chiếc xe này. Cơ quan điều tra tiến hành đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng hiện nay chưa có kết quả.

Về dân sự: Ông Phan Long T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 270/CT-VKS ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thphố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 04 năm đến 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản";

- Về vật chứng:

+ Ghi nhận Cơ quan điều tra đã giao trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 và 01 sim Mobifone số 0939834164 cho ông Phan Long T1.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 sim Mobifone số 0777487422; 01 quần jean dài, màu xanh; 01 áo thun màu xanh; 01 áo sơ mi carô; 01 nón kết màu đen (thu giữ của Th).

+ Giao chi cục Thi hành án dân đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô hiệu FLYER biển số 59 N1- 45883, số khung: L08Y-1027405, số máy: FMHY-

0154859. Nếu trong thời hạn quy định không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Về dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

* Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn T khai nhận hành vi như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm quay về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/3/2023 bị cáo Nguyễn Tấn T đã thực hiện hành vi điều khiển mô tô hiệu FLYER biển số 59N1- 458.83 áp sát vào bên phải xe ông Phan Long T1 và dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, trị giá 3.992.000 đồng của ông T1 rồi tăng ga xe tẩu thoát tại Tổ M, ấp B, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại. Khi thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động của bị hại, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của bị hại để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết định khung tăng nặng là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và gây nguy hiểm cho những người khác tham gia lưu thông trên đường. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 09/01/2020, bị Tòa án nhân dân

quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện trong thời gian 24 tháng; Ngày 23/5/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện trong thời gian 22 tháng; Ngày 29/8/2000, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 2234/HSST; Ngày 22/6/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm 08 tháng tù giam về tội "Cướp tài sản và Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 148/2009/HSST. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 và 01 sim Mobifone số 0939834164, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T1 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- 01 sim Mobifone số 0777487422; 01 quần jean dài, màu xanh; 01 áo thun màu xanh; 01 áo sơ mi carô; 01 nón kết màu đen (thu giữ của T). Tại phiên tòa bị cáo trình bày các vật trên không có giá trị nên bị cáo không yêu cầu được nhận lại. Do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu FLYER biển số 59 N1- 45883, số khung: L08Y-1027405, số máy: FMHY-0154859 (thu giữ của T). Qua làm việc T khai nhận: T mua chiếc xe này của người bạn không rõ lai lịch, khi mua xe, người bán xe không có cung cấp giấy chứng nhận chủ quyền sở hữu xe cho T. Qua xác minh xe mô tô này do ông Trương Văn Bé B làm chủ. Vào năm 2020, ông B bán chiếc xe này cho người khác sử dụng nên không có yêu cầu đối với chiếc xe này. Cơ quan điều tra tiến hành đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng hiện nay chưa có kết quả.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô trên. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Về dân sự: Bị hại Phan Long T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**[**9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng vụ án và dân sự. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn T** 04 (bốn) năm tù về tội "Cướp giật tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2023.

* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe mô tô hiệu FLYER biển số 59 N1- 45883, số khung: L08Y-1027405, số máy: FMHY-0154859. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) sim Mobifone số 0777487422; 01 (một) quần jean dài, màu xanh; 01 (một) áo thun màu xanh; 01 (một) áo sơ mi carô; 01 (một) nón kết màu đen.

(các vật chứng, đồ vật trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/11/2023 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

* Ghi nhận bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Đương sự (1);
- Lưu HS (1).




**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Thường Đông**